

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày: 31 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hưng

2. Ông Nguyễn Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Khoa C1; tên gọi khác: không; sinh ngày 14 tháng 10 năm 1996 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Khoa C2, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị Tố Ng, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại B, được cha mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 9/12 thì nghỉ học làm ăn tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình từ ngày 11/12/2020 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị Tố Ng, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/12/2020, Nguyễn Khoa C1 đang trên đường đi làm về thì nảy sinh ý định muốn sử dụng ma túy. Cả gọi điện thoại cho một người bạn tên thường gọi là B1 (không biết tên thật và địa chỉ cụ thể) để mượn tiền và được B1 đồng ý. Tiếp đó, C1 điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 73E1 – 199.39 đi đến khu vực gần nhà máy phân vi sinh Sông Gianh thuộc tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B để gặp B1 và được B1 cho mượn số tiền 350.000 đồng. Sau đó, C1 điều khiển xe mô tô đi đến sau khu vực chợ Xép thuộc khu phố 3, phường B, thị xã B gặp một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và hỏi mua được 07 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 520.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C1 cất giấu số ma túy vào giữa ngón chân cái và ngón trỏ ở bàn chân phải của mình rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư, đoạn thuộc tổ dân phố M, phường Q1, thị xã B thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng cửa khẩu Cảng Gianh phối hợp với Công an thị xã Ba Đồn phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án: Đồn biên phòng cửa khẩu Cảng Gianh đã thu giữ:

- 01 (một) gói giấy bạc, bên trong chứa 07 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, BKS 73E1-199.39.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng bạc, số Imel 354971079150631; 01 điện thoại di động nhãn hiệu BIRD màu đen, số Imel 86495904288025, có gắn thẻ sim số 0773357040.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định 02 điện thoại di động trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo C1. Đối với 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, BKS 73E1-199.39 là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị Tố Ng (mẹ đẻ của bị cáo), khi bị cáo sử dụng đi mua ma túy chị Ng không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ng.

Tại Bản kết luận Giám định số: 1391/GĐ-PC09 ngày 14/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 07 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ trên người của Nguyễn Khoa C1 là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,68g (không phải sáu mươi tám gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Sau giám định, đã được niêm phong bằng một phong bì thư dán kín có số 1391/GĐ-PC09 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi “Mẫu ký hiệu A”, bên trong chứa 0,556 g (không phải năm trăm năm mươi sáu gam) chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSBD ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Nguyễn Khoa C1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khoa C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa C1 từ 13 tháng đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2020. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại gì nên không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khoa C1 đều thừa nhận: Khoảng 20 giờ ngày 11/12/2020, trên đường đi làm về thì nảy sinh ý định muốn sử dụng ma túy. Cả gọi điện thoại cho một người bạn tên thường gọi là B1 (không biết tên thật và địa chỉ cụ thể) để mượn tiền. Sau đó, điều khiển xe mô tô đi đến sau khu vực chợ Xép thuộc khu phố 3, phường B, thị xã B gặp một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể mua được 07 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến loại Methamphetamine có khối lượng 0,68g (không phẩy sáu mươi tám gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đối với bị cáo là có cơ sở. Như vậy, đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Khoa C1 đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây

hoang mang, lo sợ cho người dân trên địa bàn. Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự, nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một phong bì thư dán kín, có ghi số 1391/GĐ-PC09 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi “Mẫu ký hiệu A”, bên trong chứa 0,556 g (không phải năm trăm năm mươi sáu gam) chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định. (Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 12/3/2021).

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, BKS 73E1-199.39 là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị Tố Ng (mẹ đẻ của bị cáo), cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng bạc, số Imel 354971079150631; 01 điện thoại di động nhãn hiệu BIRD màu đen, số Imel 86495904288025, có gắn thẻ sim số 0773357040. Quá trình điều tra xác định 02 điện thoại di động trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong vụ án này, đối tượng là người phụ nữ đã bán ma túy cho Cả, do chưa xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục lập hồ sơ theo dõi, khi nào có kết quả thì xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc

bị cáo Nguyễn Khoa C1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khoa C1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa C1 13(mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/12/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ: một phong bì thư dán kín có số 1391/GĐ-PC09 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A", bên trong chứa 0,556g (không phải năm trăm năm mươi sáu gam) chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói (Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 12/3/2021).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Khoa C1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/3/2021) để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Dương